CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA THẮNG
ĐC: Lầu 4, GiaThy Bulding 158-158A Đào Duy Anh, Phường Đức Nhuận
ĐT: 028.62751018

GIA THẮNG

Số: 72 /CV-GT/2026

Về việc kiến nghị kết quả lựa chọn nhà thầu ***Gói thầu: Xây dựng thuộc dự án Sửa chữa cải tạo Trường THCS Rạng Đông, phường Bình Thạnh.***

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 05 tháng 11 năm 2026

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Bình Thạnh

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ E-HSMT gói thầu: ***Xây dựng thuộc dự án Sửa chữa cải tạo Trường THCS Rạng Đông, phường Bình Thạnh*** *phát hành theo thông báo mời thầu số IB2600565947-00 và E-HSDT đã nộp của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Gia Thắng;*

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 03.19/BC-PK ngày 26/10/2026 của Công ty TNHH Thiết kế & Xây dựng Phúc Khang và Quyết định số 358/QĐ-QLDA ngày 29/10/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Bình Thạnh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ vào văn bản phúc đáp của Ngân hàng số 1357/CV/CN9-TH-DN ngày 03/11/2026;

Theo báo cáo đánh giá E-HSDT của *Công ty TNHH Thiết kế & Xây dựng Phúc Khang* thì E-HSDT của Nhà thầu chúng tôi bị đánh giá **"Không đạt"** ở bước đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ với lý do là bảo lãnh dự thầu có kèm điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư: *"Trường hợp ngân hàng nhận được yêu cầu và phát hành bản khác có chữ ký số được xác thực hoặc bản khác in trên giấy, được ký và đóng dấu để thay thế thì bản ký số này không còn giá trị"*.

Với kết quả đánh giá này Nhà thầu chúng tôi không đồng ý, *Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Bình Thạnh đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đã không đảm bảo cạnh tranh trong đấu thầu, cố tình loại nhà thầu chúng tôi với lý do hoàn toàn vi phạm quy định đấu thầu.*

Nhà thầu chúng tôi nêu luận điểm và kiến nghị như sau:

1. Bảo lãnh dự thầu của Nhà thầu là hợp lệ

Căn cứ vào Mục 18.3. - Chương I: "Bảo *đảm dự thầu được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, thời gian có hiệu lực ngắn hơn so với yêu cầu quy định tại Mục 18.2 E- CDNT, không đúng tên đơn vị thụ hưởng, không có chữ ký (ký số đối với bảo lãnh dự thầu điện tử) hợp lệ, ký trước khi*

Chủ đầu tư phát hành EHSMT, có kèm theo các điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư (trong đó bao gồm việc không đáp ứng đủ các cam kết theo quy định tại Mẫu số 04A, Mẫu số 04B Chương IV). Trường hợp áp dụng thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh thì thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu (nếu có).”

Căn cứ vào Mục 1. – Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT: “Đánh *giá tính hợp lệ của E-HSDT: E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:*

1. Có bảo đảm dự thầu[1] không vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Mục 18.3 E-CDNT. Thư bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu (nếu có) với giá trị bảo lãnh, thời hạn có hiệu lực và đơn vị thụ hưởng theo yêu cầu của E-HSMT (đối với bảo lãnh dự thầu điện tử thì phải được ký số). Thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh không được ký trước khi Chủ đầu tư phát hành E-HSMT; không được kèm theo các điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư (trong đó bao gồm việc không đáp ứng đủ các cam kết theo quy định tại Mẫu số 04A, Mẫu số 04B Chương IV). Đối với bảo lãnh dự thầu hoặc chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh bằng văn bản giấy, trường hợp có sự sai khác giữa thông tin về bảo đảm dự thầu mà nhà thầu kê khai trên Hệ thống và thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh đính kèm thì căn cứ vào thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh dự thầu để đánh giá.”

Với các nội dụng đã nêu trên của E-HSMT thì Nhà thầu đã nộp E-HSDT đúng đủ theo E-HSMT, trong đó có Thư bảo lãnh số 0928BG2600325 ngày 13/10/2026 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 9 – TP.HCM có giá trị 110.000.000 đồng, hiệu lực 150 ngày kể từ ngày 14/10/2026 và đầy đủ các câu từ đúng theo Mẫu số 04A Chương IV của E-HSMT.

2. Về việc bảo lãnh dự thầu của Nhà thầu có đặt điều kiện hay không

Căn cứ vào Mục 24.2 - Chương I. “Đặt điều kiện” là việc đặt ra các điều kiện có tính hạn chế hoặc thể hiện sự không chấp nhận hoàn toàn đối với các yêu cầu nêu trong E-HSMT;

Và Mục 25.1 - Chương I. Tổ chuyên gia sẽ xác định tính đáp ứng của E- HSDT dựa trên nội dung của E- HSDT theo quy định tại Mục 10 E-CDNT.

25.2. E-HSDT đáp ứng cơ bản là E-HSDT đáp ứng các yêu cầu nêu trong E-HSMT mà không có các sai khác, đặt điều kiện hoặc bỏ sót nội dung cơ bản. Sai khác, đặt điều kiện hoặc bỏ sót nội dung cơ bản nghĩa là những điểm trong E-HSDT mà:

a) Nếu được chấp nhận thì sẽ gây ảnh hưởng đáng kể đến phạm vi, chất lượng hay hiệu quả sử dụng của công trình được quy định trong hợp đồng; gây hạn chế đáng kể và không thống nhất với E-HSMT đối với quyền hạn của Chủ đầu tư hoặc nghĩa vụ của nhà thầu trong hợp đồng;

b) Nếu được sửa lại thì sẽ gây ảnh hưởng không công bằng đến vị thế cạnh tranh của nhà thầu khác có E-HSDT đáp ứng cơ bản yêu cầu nêu trong E-HSMT.

25.3. Tổ chuyên gia phải kiểm tra các khía cạnh kỹ thuật của E-HSDT theo Mục 15 E-CDNT và việc kiểm tra đề xuất kỹ thuật nhằm khẳng định rằng tất cả các yêu cầu nêu trong Phần 2 – Yêu cầu về kỹ thuật đã được đáp ứng và E-HSDT không có những sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót các nội dung cơ bản.

25.4. Nếu E- HSDT không đáp ứng cơ bản các yêu cầu nêu trong E- HSMT thì E- HSDT đó sẽ bị loại; không được phép sửa đổi các sai khác, đặt điều kiện hoặc bỏ sót nội dung cơ bản trong E- HSDT nhằm làm cho E-HSDT đó đáp ứng cơ bản E-HSMT"

Căn cứ vào nội dung phúc đáp của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi Nhánh 9 đã nêu việc thực hiện chữ ký điện tử tuân theo Luật giao dịch điện tử 2023 có giá trị pháp lý và hoàn toàn đúng với quy định của Thông tư số 61/2024/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Toàn bộ nội dung của thư bảo lãnh đính kèm E-HSDT đáp ứng điều kiện tất cả các nội dung của E-HSMT. Với câu chữ trích dẫn ghi phần dưới của thư bảo lãnh là phần ghi chú được ghi phía dưới chữ ký của đại diện pháp lý của ngân hàng. Câu chữ bị trích dẫn không thuộc nội dung cam kết bảo lãnh mà là dòng ghi chú in sẵn ở cuối thư, dưới phần chữ ký số, mở đầu bằng câu *"Văn bản đã ký số này được coi là bản gốc"*.

Câu ghi chú này là đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 9, Điều 10 của Luật giao dịch điện tử 2023 nhằm bảo đảm tính duy nhất của chứng thư khi ngân hàng phát hành bản thay thế theo yêu cầu; nghĩa vụ bảo lãnh vẫn được giữ nguyên trên bản thay thế, không làm thay đổi giá trị, thời hạn hay nghĩa vụ thanh toán. Thêm nữa bản điện tử này chỉ có 1 bản duy nhất, và làm rõ khi Chủ đầu tư yêu cầu bản giấy có đóng dấu có chữ ký trực tiếp thì bản điện tử này sẽ bị thay thế chứ không phải là kèm điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư. Tính xác thực của bảo lãnh có thể tra cứu trực tiếp tại https://ebanking.vietinbank.vn/tracuubaolanh.

Mặt khác theo Mục 24.2 – Chương I đã nêu thì việc nếu Nhà thầu đặt điều kiện đối với bảo lãnh thì sẽ *có tính hạn chế hoặc thể hiện sự không chấp nhận hoàn toàn đối với các yêu cầu nêu trong E-HSMT và sẽ gây ảnh hưởng đáng kể đến phạm vi, chất lượng hay hiệu quả sử dụng của công trình được quy định trong hợp đồng; gây hạn chế đáng kể và không thống nhất với E-HSMT đối với quyền hạn của Chủ đầu tư hoặc nghĩa vụ của nhà thầu trong hợp đồng. Đây là hoàn toàn khác*, câu ghi chú này chỉ là nội dung theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không đưa ra yêu cầu gì sai khác với các nội dung của mẫu bảo lãnh số 04A và Mục 18.3 – Chương I và Mục 1 – Chương III của E-HSMT.

Và Mục 25.4 – Chương I thì bảo lãnh dự thầu đính kèm E-HSDT đã đáp ứng điều kiện cơ bản của E-HSMT thì sẽ không có bất kỳ lý do gì để bị loại.

Thêm nữa theo các nội dung của mẫu số 04A của E-HSMT thì nếu bảo lãnh thiếu một hoặc một số cam kết trong các nội dung cam kết trong mẫu sẽ coi là điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư thì với thư bảo lãnh này đảm bảo đủ các nội dung và thỏa tất cả các điều kiện của E-HSMT thì thư bảo lãnh này hoàn toàn hợp lệ và không thể bị loại.

3. Bên mời thầu không yêu cầu làm rõ

Báo cáo đánh giá ghi nhận không có nội dung làm rõ về tư cách hợp lệ. Nếu còn nội dung E-HSDT không rõ, Bên mời thầu có thể yêu cầu Nhà thầu làm rõ hoặc xác minh với ngân hàng phát hành theo quy định, thay vì loại ngay nhà thầu có giá thấp

nhất. Khi này Nhà thầu sẵn sàng cung cấp văn bản xác nhận của ngân hàng về tính pháp lý của bảo lãnh. Tổ chuyên gia đã không thực hiện đúng quy định của Luật Đấu thầu và không thực hiện đúng Mục 25 – Chương I của E-HSMT.

4. Kết quả đánh giá thiếu cạnh tranh và có nhiều sai sót

Gói thầu chỉ có 02 nhà thầu; việc loại Nhà thầu chúng tôi khiến chỉ còn 01 nhà thầu được đánh giá. Cùng Tổ chuyên gia và cùng lý do, Nhà thầu chúng tôi cũng bị loại tại gói thầu Xây dựng thuộc dự án Sửa chữa, cải tạo trường Tiểu học Bình Hòa, phường Bình Thạnh, dù ở cả hai gói thầu Nhà thầu chúng tôi tham dự đều có giá thấp nhất. Ngoài ra, báo cáo đánh giá ghi Tổ chuyên gia do Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Tiến Lộc thành lập – cũng là đơn vị thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, không bảo đảm tính độc lập; thời gian thực hiện gói thầu ghi không thống nhất (180 ngày tại Báo cáo đánh giá, 45 ngày kể từ khởi công tại Điều 1 và 45 ngày kể từ bàn giao mặt bằng tại Phụ lục Quyết định số 358/QĐ-QLDA); Quyết định bỏ trống mã số thuế của Nhà thầu.

Với các sai sót này và luận điểm của tổ chuyên gia thuộc Công ty TNHH Thiết kế & Xây dựng Phúc Khang là không chuyên nghiệp, đánh giá không căn cứ và trình Chủ đầu tư phê duyệt để loại nhà thầu là không đảm bảo cạnh tranh trong đấu thầu, vi phạm nghiêm trọng điều cấm trong Luật Đấu thầu, cố tình loại Nhà thầu chúng tôi để chọn ra Nhà thầu có giá trị trúng thầu giảm giá thấp nhất gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước.

5. Về giá dự thầu: Giá dự thầu của Nhà thầu chúng tôi là **7.156.398.499 đồng, giảm 3,02%** so với giá gói thầu, thấp hơn giá trúng thầu của Công ty TNHH Xây dựng Trần Long (7.356.638.710 đồng, chỉ giảm 0,30%) là 200.240.211 đồng. Tính chung hai gói thầu, ngân sách Nhà nước đã bị thất thoát hơn 405 triệu đồng.

Căn cứ Điều 89, Điều 90, Điều 91 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 và Mục 2.5 Chỉ thị số 45/CT-UBND ngày 05/05/2026 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà thầu chúng tôi kính đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Bình Thạnh xem xét lại Quyết định số 358/QĐ-QLDA ngày 29/10/2026, đánh giá lại E-HSDT của Nhà thầu theo đúng quy định và tạm dừng ký kết hợp đồng cho đến khi kiến nghị được giải quyết.

Nếu kết quả không thỏa đáng, Nhà thầu chúng tôi sẽ kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trân trọng kính chào.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT XD GIA THẮNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA THẮNG

NGUYỄN DUY THANH

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu VP*

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 9 TP.HCM phúc đáp cho Quý Công ty, Quý Đơn vị, để Quý Công ty, Quý Đơn vị biết thông tin.

Trân trọng.

GIÁM ĐỐC

***Nơi nhận*:**
- Như đề gửi;
- Lưu P.TCTH.

S.Đ.K.H.Đ: 0100111948-056-C.T.C.P
CHI NHÁNH 9
TP. HỒ CHÍ MINH
NGÂN HÀNG TMCP
CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM
Q. GÒ VẤP TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Ngọc Thừy



NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM **CHI NHÁNH 9 - TPHCM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1357- CV/CN9-TH-DN V/v Làm rõ nội dung thư bảo lãnh ký số	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi: - **BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHƯỜNG BÌNH THẠNH ("Bên Nhận Bảo Lãnh")**
- **CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA THẮNG ("Công ty)**

Căn cứ:

- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/06/2023 do Quốc hội ban hành
- Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 do Chính phủ ban hành
- Thông tư 61/2024/TT-NHNN quy định về hoạt động bảo lãnh ngân hàng ("***Thông tư 61***")
- Các văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản nêu trên
- Đề nghị phát hành thư bảo lãnh dự thầu ngày 12/10/2026 của Quý Công ty
- Báo cáo đánh giá E-HSDT số 03.19/BC-PK ngày 26/10/2026 của Công ty TNHH Thiết kế và Xây dựng Phúc Khang

Liên quan đến hiệu lực, giá trị của Thư bảo lãnh dự thầu số 0928BG2600325 do VietinBank Chi nhánh 9 – TP.HCM phát hành ngày 13/10/2026, Chúng tôi, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 9 TP.HCM (VietinBank Chi nhánh 9) phúc đáp đến Quý Công ty, Quý Đơn vị thông tin như sau:

Khoản 2 Điều 17 Thông tư 61 quy định về thẩm quyền ký thỏa thuận cấp bảo lãnh, cam kết bảo lãnh và văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh: "*2. Việc sử dụng chữ ký điện tử và việc ủy quyền ký thỏa thuận cấp bảo lãnh, cam kết bảo lãnh và văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan.*"

Khoản 1 Điều 9 và Điều 10 của Luật Giao dịch điện tử 2023 quy định: "*1. Trường hợp pháp luật yêu cầu thông tin phải được thể hiện bằng văn bản thì thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng yêu cầu nếu thông tin trong thông điệp dữ liệu đó có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu.*

Điều 10. Thông điệp dữ liệu có giá trị như bản gốc

Thông điệp dữ liệu được sử dụng và có giá trị như bản gốc khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

1. Thông tin trong thông điệp dữ liệu được bảo đảm toàn vẹn kể từ khi được khởi tạo lần đầu tiên dưới dạng một thông điệp dữ liệu hoàn chỉnh.

Thông tin trong thông điệp dữ liệu được xem là toàn vẹn khi thông tin đó chưa bị thay đổi, trừ những thay đổi về hình thức phát sinh trong quá trình gửi, lưu trữ hoặc hiển thị thông điệp dữ liệu;

2. Thông tin trong thông điệp dữ liệu có thể truy cập và sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh."

Theo các nội dung đã trích dẫn nêu trên, quy định của Ngân hàng Nhà nước cho phép các Tổ chức tín dụng được sử dụng chữ ký điện tử trên cam kết bảo lãnh. Việc sử dụng chữ ký điện tử thực hiện theo quy định của Luật Giao dịch điện tử 2023. Theo đó khi các Thư bảo lãnh phát hành sử dụng chữ ký điện tử phù hợp với Luật Giao dịch điện tử 2023 thì các Thông điệp dữ liệu này có giá trị như bản gốc và có giá trị pháp lý theo Luật Giao dịch điện tử 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đối chiếu với các quy định của pháp luật nêu trên, có thể thấy:

1. Thư bảo lãnh dự thầu số 0928BG2600325 do VietinBank Chi nhánh 9 phát hành ngày 13/10/2026 sử dụng chữ ký điện tử là tuân theo quy định Luật Giao dịch điện tử 2023 và hoàn toàn phù hợp với quy định tại Thông tư 61 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

2. Đối với nội dung ghi chú trên nội dung thư *"Văn bản đã ký số này được coi là bản gốc (trừ Bản dịch không có giá trị thanh toán). Trường hợp ngân hàng nhận được yêu cầu và phát hành bản khác có chữ ký số được xác thực hoặc bản khác in trên giấy, được ký và đóng dấu để thay thế thì bản ký số này không còn giá trị."* được thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 và Điều 10 Luật Giao dịch điện tử 2023, theo đó *Thông điệp dữ liệu được sử dụng và có giá trị như bản gốc*, khi có yêu cầu thực hiện nghĩa vụ theo Thư bảo lãnh, Bên Nhận Bảo Lãnh phải xuất trình bản gốc của Thông điệp Dữ liệu để Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ("NHCTVN") xem xét (nếu phát sinh yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh).

Tiếp theo, khi Thư bảo lãnh đã được phát hành nhưng Bên Nhận Bảo Lãnh không đồng ý nhận Thư bảo lãnh sử dụng chữ ký điện tử và Bên Nhận Bảo Lãnh có đề nghị Ngân hàng phát hành Thư bảo lãnh có chữ ký số xác thực/Thư bảo lãnh được in trên giấy được ký và đóng dấu thì khi Ngân hàng nhận được yêu cầu bằng văn bản của Bên Nhận Bảo Lãnh về việc phát hành lại Thư bảo lãnh, Ngân hàng đồng ý yêu cầu phát hành bản Thư bảo lãnh có chữ ký số được xác thực hoặc Thư bảo lãnh giấy, đồng thời khi phát hành Thư bảo lãnh khác thì Thư bảo lãnh sử dụng chữ ký điện tử trước đó đã phát hành không còn giá trị sử dụng do đã có bản Thư bảo lãnh ký số được xác thực hoặc Thư bảo lãnh giấy ký trực tiếp thay thế.

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 9 TP HCM khẳng định Thư bảo lãnh sử dụng chữ ký điện tử đã phát hành là hoàn toàn phù hợp với pháp luật về giao dịch điện tử và phù hợp với quy định của Thông tư 61. Nội dung ghi chú trên Thư bảo lãnh đã phát hành phù hợp với pháp luật về giao dịch điện tử và không gây ra rủi ro đối với khách hàng hay Bên Nhận Bảo Lãnh mà chỉ nhằm mục đích thông tin đầy đủ tới Bên Nhận Bảo Lãnh.

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 9 TP.HCM phúc đáp cho Quý Công ty, Quý Đơn vị, để Quý Công ty, Quý Đơn vị biết thông tin.

Trân trọng.

GIÁM ĐỐC

***Nơi nhận*:**
- Như đề gửi;
- Lưu P.TCTH.

Nguyễn Ngọc Thừa

Nội dung được ký số bởi:
Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA THẮNG
Mã số thuế: 0313449611
Thời gian ký: 06-11-2026 15:51:06